

Số:

Tu Mơ Rông, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề trẻ em năm 2023

Thực hiện Thông báo số 48/TB-TTHĐND, ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Thường trực HĐND huyện Tu Mơ Rông thông báo về nội dung, thời gian, địa điểm tiến hành Kỳ họp lần thứ 6 HĐND huyện khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề trẻ em năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ trong năm 2024, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1. Khái quát đặc điểm kinh tế - xã hội

1.1. Đặc điểm tự nhiên.

Huyện Tu Mơ Rông được thành lập theo Nghị định số 76/2005/NQ-ND, ngày 09/06/2005 của Chính phủ trên cơ sở tách địa giới hành chính từ huyện Đăk Tô tỉnh Kon Tum. Là huyện miền núi và vùng cao, nằm ở phía Bắc tỉnh Kon Tum, là huyện nghèo theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP, bao gồm 11 xã với 86 thôn, làng; diện tích tự nhiên 85.744,25 ha chiếm 8,85% diện tích trên toàn tỉnh; dân số khoảng 29.331 người chiếm 5,5% dân số toàn tỉnh, trên 95% là người DTTS Xơ Đăng.

Trung tâm hành chính huyện là xã Đăk Hà, cách thành phố Kon Tum khoảng 70 km về phía Nam theo đường Hồ Chí Minh và quốc lộ 40B. Huyện Tu Mơ Rông có ranh giới hành chính: Phía Đông giáp huyện Kon Plong; phía Tây giáp huyện Ngọc Hồi; phía Nam giáp huyện Đăk Tô và huyện Đăk Hà; phía Bắc giáp huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum và huyện Trà My, tỉnh Quảng Nam.

1.2. Thuận lợi

Trong những năm qua dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện và sự đồng thuận của nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội từng bước ổn định, an ninh chính trị được giữ vững, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân ngày càng có sự đổi thay về nhiều mặt.

1.3. Khó khăn

Huyện Tu Mơ Rông là huyện miền núi, là một trong 62 huyện nghèo của cả nước, có địa hình phức tạp, bị chia cắt mạnh bởi các sông suối, hợp thủy và núi cao; độ cao trung bình 1000 m - 2320 m so với mực nước biển, nằm trong vùng khí hậu núi cao và cao nguyên phía Đông Bắc tỉnh; kết cấu hạ tầng kinh tế

- xã hội, các nguồn lực đầu tư chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; xuất phát điểm nền kinh tế thấp, sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ là chủ yếu, công nghiệp chưa phát triển; thời tiết, thiên tai, dịch bệnh... đặc biệt, do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 đã tác động, ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; thu nhập, đời sống, việc làm của một bộ phận cán bộ công chức và người lao động nên ảnh hưởng không nhỏ đến việc phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

2. Đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội.

- Kinh tế có bước phát triển, các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực được tập trung đầu tư; hệ thống kết cấu hạ tầng từng bước được đầu tư đồng bộ; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng giảm dần giá trị sản xuất ngành Nông lâm thủy sản, tăng dần giá trị sản xuất ngành Công nghiệp xây dựng và thương mại dịch vụ; Thu ngân sách trên địa bàn liên tục tăng qua các năm, đến năm 2023 số thu đạt 71.012 triệu đồng đạt 166,57% so với dự toán tỉnh giao. Thu nhập bình quân đầu người và đời sống của nhân dân dần được cải thiện.

- Xây dựng nông thôn mới: đến nay trên địa bàn huyện đạt 135 tiêu chí so kế hoạch, trong đó: 11/11 xã đạt 10-14 tiêu chí; Không có xã dưới 10 tiêu chí.

- Văn hóa - xã hội có bước phát triển tích cực, các vấn đề xã hội được quan tâm giải quyết, đời sống vật chất và tinh thần của đại bộ phận nhân dân trên địa bàn tiếp tục được nâng cao. Giáo dục và đào tạo Tiếp tục được phát triển về quy mô và chất lượng, hệ thống trường lớp học được mở rộng và chuẩn hóa, đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, chất lượng dạy học dần được nâng lên. Đã huy động được nhiều nguồn lực để triển khai thực hiện công tác giảm nghèo, tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm bình quân 8% (Năm 2022 tổng số hộ nghèo còn 2.859 hộ chiếm tỷ lệ 41,06%, hộ cận nghèo: 432/6.963 hộ, chiếm tỷ lệ 6,20%). Các chính sách đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo được thực hiện đồng bộ và có hiệu quả.

3. Tình hình trẻ em và thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em

a) Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt

- Tổng số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt 1.100 trẻ.
- Tổng số trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt 1.500 trẻ.
- Thực hiện chính sách đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt 1.100 trẻ.

b) Thực trạng trẻ em bị xâm hại tình dục

- Tổng số trẻ em bị xâm hại tình dục 01;

c) Thực trạng trẻ em bị tai nạn thương tích

Tổng số trẻ em bị tai nạn thương tích; Trong đó tử vong do tai nạn đuối nước: 01.

d) Trẻ em vi phạm pháp luật

- Trẻ em vi phạm pháp luật đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính 04.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TRẺ EM

1. Văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện UBND huyện đã ban hành các văn bản, chỉ đạo, điều hành công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em như sau¹:

2. Công tác phối hợp liên ngành

Công tác Bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của cấp uỷ, chính quyền địa phương, sự quan tâm chỉ đạo các sở, ngành hướng dẫn về triển khai công tác trẻ em. Sự phối kết hợp chặt chẽ của các ban ngành, tổ chức đoàn thể; các đơn vị trường học trên địa bàn huyện đã tổ chức thực hiện tốt công tác Bảo vệ chăm sóc trẻ em trên địa bàn.

3. Công tác truyền thông về bảo vệ chăm sóc trẻ

- Tổ chức truyền thông, vận động xã hội tham gia thực hiện quyền trẻ em như: Tháng hành động vì trẻ em, Ngày toàn dân đưa trẻ em đến trường, ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6, Ngày vì chất dinh dưỡng trẻ em, tham gia diễn đàn trẻ em cấp tỉnh, các hoạt động văn hóa, thể thao, nhằm thay đổi nhận thức và vận động sự tham gia của toàn xã hội ủng hộ việc thực hiện quyền tham gia của trẻ em vào các chương trình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em ở các cấp, các ngành.

- Lòng ghép tổ chức tuyên truyền Luật trẻ em, Chỉ thị số 20-CT/TW của Bộ Chính trị; Kế hoạch 73 -KH/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Chương trình chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em trong tình hình mới.

- Tổ chức truyền thông cho các cán bộ, giáo viên, học sinh trong nhà trường về quyền tham gia của trẻ em; truyền thông tại cộng đồng; tại các nhà văn hóa xóm, xã, thị trấn, tại các dịch vụ tư vấn nhằm thay đổi nhận thức cho trẻ em, cán bộ bảo vệ, chăm sóc trẻ em, cán bộ Đoàn, Đội, cha mẹ về quyền tham gia của trẻ em, chú trọng truyền thông kiến thức, kỹ năng cho cha mẹ trẻ em. Đẩy mạnh truyền thông về quyền tham gia của trẻ em, cam kết, tập huấn, trao đổi biểu dương những tấm gương điển hình về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ

¹ - Kế hoạch số 106/KH-UBND, ngày 15/05/2023 của UBND huyện việc tuyên truyền trong Tháng hành động vì trẻ em năm 2023.

- Kế hoạch số 19/KH-UBND, ngày 31/05/2023 của UBND việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì trẻ em năm 2023.

- Công văn số 1033/UBND-LĐTĐBXH, ngày 18/05/2023 của UBND huyện về việc đảm bảo an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích và phòng, chống đuối nước cho trẻ em và báo cáo các vụ việc liên quan

- Kế hoạch số 122/KH-UBND, ngày 7/06/2023 của UBND huyện việc triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em trên địa bàn huyện năm 2023. Công văn số 2230/UBND-LĐTĐBXH, ngày 31/8/2023 về việc tổ chức Tết Trung thu năm 2023 cho trẻ em trên địa bàn huyện; Công văn số 2475/UBND-LĐTĐBXH, ngày 26/9/2023 việc bảo đảm an toàn cho trẻ em trong dịp Tết trung thu năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động vui Tết Trung thu cho trẻ em trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương

em.

4. Công tác tổ chức, cán bộ và nâng cao năng lực quản lý, thực hiện quyền trẻ em

a) Công tác tổ chức và nhân lực làm công tác trẻ em

- Cấp huyện: UBND huyện Tu Mơ Rông đã thành lập Ban Điều hành bảo vệ trẻ em huyện

- Cấp xã: 11/11 xã điều thành lập Ban bảo vệ chăm sóc trẻ em cấp xã.

- Tại thôn, làng: Nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở cơ sở do các ban ngành thôn, làng đảm nhiệm.

b) Công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em các cấp

Trong năm 2023 cán bộ, công chức phụ trách bảo vệ trẻ em trên địa bàn huyện chưa được bồi dưỡng về công tác bảo vệ trẻ em.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VỀ TRẺ EM

1. Mục tiêu 1: Về phát triển toàn diện trẻ em, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em

a) Phát triển toàn diện trẻ em

- Chỉ tiêu 1 - Tỷ lệ xã đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em 11/11 xã.

b) Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em

- Chỉ tiêu 2 - Tỷ lệ trẻ em đến 08 tuổi được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện: 97%.

- Chỉ tiêu 3- Giảm tỷ suất tử vong trẻ sơ sinh trên 1.000 trẻ đẻ sống; giảm tỷ suất tử vong của trẻ em dưới 1 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống ; giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 05 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống 32,7%.

- Chỉ tiêu 4 - Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi bị suy dinh dưỡng thể cân nặng theo tuổi; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi bị suy dinh dưỡng thể chiều cao theo tuổi 0%.

- Chỉ tiêu 5 - Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin; trẻ em dưới 05 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin: 100%.

- Chỉ tiêu 6 - Tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con 2,0%.

- Chỉ tiêu 7 - Tỷ lệ cơ sở giáo dục cho trẻ em có công trình vệ sinh đạt yêu cầu 100%.

2. Mục tiêu 2: Về bảo vệ trẻ em

- Chỉ tiêu 8 - Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em xuống 0%; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp đạt 0%.

- Chỉ tiêu 9 - Giảm tỷ lệ trẻ em bị xâm hại trên tổng số trẻ em đạt 99,1
- Chỉ tiêu 10 - Lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi trên địa bàn huyện trái quy định của pháp luật 0.
- Chỉ tiêu 11 - Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn thương tích 01 % giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích 01.
- Chỉ tiêu 12 - Tỷ lệ trẻ em gặp thiên tai, thảm họa được cứu trợ, hỗ trợ kịp thời 0.
- Chỉ tiêu 13 - Từng bước xóa bỏ tình trạng tảo hôn, duy trì mức giảm số cuộc tảo hôn 99%
- Chỉ tiêu 14: Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi được đăng ký khai sinh đạt ... trên 99%.

3. Mục tiêu 3: Về giáo dục, văn hóa, vui chơi, giải trí cho trẻ em

a) Mục tiêu Giáo dục

- Chỉ tiêu 15 - Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội đạt 98%.
- Chỉ tiêu 16 - Tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt 92,5%.
- Chỉ tiêu 17- Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp tiểu học đạt 100%; giảm tỷ lệ trẻ em bỏ học bậc tiểu học 100%.
- Chỉ tiêu 18 - Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt 82,5%. giảm tỷ lệ trẻ em bỏ học cấp trung học cơ sở dưới 99,9%.
- Chỉ tiêu 19 - Trường học có dịch vụ hỗ trợ tâm lý trẻ em đạt 100%.
- Chỉ tiêu 20 - Tỷ lệ trường học có cơ sở hạ tầng và tài liệu phù hợp với học sinh, sinh viên khuyết tật đạt 0%.; tỷ lệ trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục hồi chức năng phù hợp đạt 100%.

b) Mục tiêu Văn hóa, vui chơi, giải trí cho trẻ em

- Chỉ tiêu 21 - Tỷ lệ các xã có điểm văn hóa, vui chơi trong trường học dành cho trẻ em đạt 100%.

4. Mục tiêu 4: Về sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em

- Chỉ tiêu 22 - Tỷ lệ trẻ em từ 07 tuổi trở lên được hỏi ý kiến về các vấn đề của trẻ em với các hình thức phù hợp đạt 0%.
- Chỉ tiêu 23 - Tỷ lệ trẻ em được nâng cao nhận thức, năng lực về quyền tham gia của trẻ em đạt 80%.
- Chỉ tiêu 24 - Tỷ lệ trẻ em từ 11 tuổi trở lên được tham gia vào các mô hình, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em đạt 100%.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Ban điều hành chương trình hành động quốc gia vì trẻ em huyện và cơ quan Thường trực đã ban hành nhiều Chương trình, Kế hoạch, hướng dẫn triển khai, thực hiện các mục tiêu vì trẻ em, chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em; phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em, phòng chống xâm hại, bạo lực trẻ em.

- Nhận thức của gia đình, cộng đồng và xã hội về bảo vệ trẻ em đã từng bước được nâng lên. Huy động được nguồn lực xã hội, các tổ chức, cá nhân, các thành phần kinh tế tham gia bảo vệ trẻ em, hỗ trợ nguồn lực thực hiện các mục tiêu vì trẻ em, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt...

- Mặt khác, các mục tiêu vì trẻ em huyện Tu Mơ Rông được các Phòng, ban, ngành; Mặt trận và các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội; Ủy ban nhân dân cấp xã quan tâm, triển khai, thực hiện hiệu quả; các quyền cơ bản của trẻ em được thực hiện ngày càng tốt hơn, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được quan tâm chăm sóc, hạn chế trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt...có tác động tích cực đến tình hình phát triển kinh tế, xã hội của huyện.

2. Một số khó khăn tồn tại, hạn chế

Một số ít cấp ủy, chính quyền cơ sở chưa thực sự quan tâm đến công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; công tác phối kết hợp giữa các cấp, các ngành chưa chặt chẽ, việc thực hiện lồng ghép công tác bảo vệ trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của các cấp, các ngành chưa được quan tâm đồng bộ. Công tác kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên thay đổi, kiêm nhiệm nhiều công việc nên chưa chú trọng đến công tác bảo vệ, chăm sóc giáo dục trẻ em.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN QUYỀN TRẺ EM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

2. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách, chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn 2022-2030.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động xã hội về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em với các hình thức phong phú, đa dạng phù hợp với địa phương và nhóm đối tượng nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, nhân dân và trẻ em về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

4. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế để có biện pháp khắc phục nhằm bảo đảm an toàn cho trẻ em, thực hiện các quyền của

trẻ em.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Tỉnh tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực, nghiệp vụ trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em nhằm bảo vệ, chăm sóc trẻ em theo hướng tích cực phòng ngừa, loại bỏ sớm các nguy cơ gây tổn hại cho trẻ em.

Trên đây là báo cáo Ủy ban nhân dân huyện Tư Mơ Rông về kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề trẻ em năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới của Ủy ban nhân dân huyện Tư Mơ Rông./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện;
- Lưu: VT-TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Xuân Quang